

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định: “Coi trọng công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học, chuẩn bị cho thanh niên, thiếu niên đi vào lao động nghề nghiệp phù hợp với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong cả nước và từng địa phương” [18].

Trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục ở mọi cấp học, bậc học, yêu cầu về GDHN ở trường THPT phải được coi trọng nhằm định hướng ngành nghề cho học sinh sau khi đã tốt nghiệp THPT một cách hợp lý. Trường THPTC Bình Lục- Hà Nam trong những năm gần đây, HĐGDHN cho học sinh đã được quan tâm, coi trọng và đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nhận thức của đội ngũ CBQL, GV và phụ huynh học sinh có nhiều chuyển biến. Công tác chỉ đạo các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường đã được quan tâm. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được thì còn những hạn chế bất cập như: Nhà trường chưa được sự quan tâm đúng mức, chưa mang lại hiệu quả thực tiễn, nặng về hình thức, học sinh chưa được cung cấp đầy đủ thông tin về nghề nghiệp, chương trình và tài liệu GDHN nặng về lý thuyết, thiếu thực tiễn và khả năng vận dụng sau này. Đội ngũ giáo viên dạy GDHN chưa chuyên trách (kiêm nhiệm), không được đào tạo bài bản, công tác quản lý HĐGDHN mang nặng tính hành chính, thời vụ, vừa đá bóng vừa thổi còi. Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc học tập phân luồng và lựa chọn nghề nghiệp sau này của học sinh. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do hiệu trưởng nhà trường chưa chú trọng tới công tác quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả chọn đề tài: ***Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề*** làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất các biện pháp quản lý các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong Nhà trường.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu: Hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh THPT theo hướng phát triển năng lực nghề.

Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp quản lý các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề.

4. Giả thuyết khoa học

Hiện nay HĐGDHN trong Trường THPTC Bình Lục tỉnh Hà Nam còn bộc lộ nhiều yếu điểm mang tính hình thức và dàn trải ở cả ba khối lớp học, chưa mang lại hiệu quả thiết thực về tư vấn, định hướng, phân luồng, kỹ năng cơ bản về nghề nghiệp cho học sinh. Đặc biệt với học sinh lớp 10 mới chuyển từ cấp THCS lên THPT rất cần sự tư vấn về GDHN, để các em định hình được nghề nghiệp để nuôi dưỡng ý chí và quyết tâm học tập, rèn luyện bản thân. Nếu đề xuất được các biện pháp cần thiết, khả thi về quản lý HĐGDHN theo hướng phát triển năng lực nghề thì sẽ nâng cao được chất lượng QLGDHN cho học sinh tại Trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam.

5. Phạm vi nghiên cứu đề tài

5.1. Phạm vi về không gian

Đề tài nghiên cứu HĐGDHN cho học sinh lớp 10 theo hướng phát triển năng lực nghề Trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam.

5.2. Đối tượng nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu trên 3 CBQL, 59 giáo viên 120 học sinh, 50 phụ huynh trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam.

5.3. Phạm vi về nội dung

Đề tài tập trung nghiên cứu quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục theo hướng phát triển năng lực nghề.

5.4. Phạm vi về thời gian

Để thực hiện các nhiệm vụ của đề tài, tác giả đã nghiên cứu, trích dẫn số liệu trong khoảng thời gian từ tháng 09 năm 2014 đến tháng 10 năm 2017.

6. Nội dung nghiên cứu

- Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh THPT
- Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh Trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam
- Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục theo hướng phát triển năng lực nghề.

7. Phương pháp nghiên cứu

- 7.1. Các phương pháp nghiên cứu lý luận
- 7.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn
- 7.3. Các phương pháp khác

8. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, khuyến nghị, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn được trình bày theo 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh THPT

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục tỉnh Hà Nam

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục theo hướng phát triển năng lực nghề.

CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH THPT

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Trên thế giới

1.1.2. Ở Việt Nam

1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Quản lý

Quản lý là một dạng lao động đặc biệt nhằm gây ảnh hưởng, điều khiển, phối hợp lao động của người khác hoặc của nhiều người khác trong cùng tổ chức hoặc cùng công việc nhằm thay đổi hành vi và ý thức của họ, định hướng và tăng hiệu quả lao động của họ, để đạt mục tiêu của tổ chức hoặc lợi ích của công việc cùng sự thỏa mãn của những người tham gia.

1.2.2. Quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch hợp quy luật của chủ thể quản lý nhằm làm cho hệ thống vận hành theo đường lối và nguyên lý giáo dục của Đảng, thực hiện được các tính chất của nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tiêu điểm hội tụ là quá trình dạy học, giáo dục thế hệ trẻ, đưa giáo dục đến mục tiêu dự kiến, tiến lên trạng thái về chất

1.2.3. Hướng nghiệp

Hướng nghiệp là các hoạt động nhằm hỗ trợ mọi cá nhân (học sinh) chọn lựa và phát triển chuyên môn nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng của cá nhân, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các lĩnh vực (thị trường lao động) ở cấp độ địa phương và quốc gia

1.2.4. Giáo dục hướng nghiệp

Giáo dục hướng nghiệp là hệ thống các biện pháp giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội nhằm chuẩn bị cho thế hệ trẻ tư tưởng, tâm lý, tri thức, kỹ năng để họ có thể sẵn sàng đi vào ngành nghề, vào lao động sản xuất và cuộc sống. GDHN góp phần phát huy năng lực, sở trường của từng người, đồng thời góp phần điều chỉnh nguyện vọng của cá nhân sao cho phù hợp với nhu cầu phân công lao động trong xã hội. Có thể nói ngắn gọn là GDHN là hướng dẫn cho HS ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường sớm có ý thức về một nghề mà sau này các em sẽ chọn [30, tr115]

1.2.5. Khái niệm năng lực nghề nghiệp

Năng lực nghề nghiệp được hiểu là khả năng của con người thực hiện công việc nghề nghiệp một cách có hiệu quả trong một thời gian thích hợp, với các điều kiện nhất định, dựa vào sự tích hợp nhuần nhuyễn các kiến thức, kỹ năng, thái độ.

1.2.6. Khái niệm phát triển năng lực nghề nghiệp:

Phát triển nghề nghiệp được hiểu là sự phát triển nghề nghiệp mà một người đạt được do có các kỹ năng nâng cao (qua quá trình học tập, nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp) đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn.....

1.3. Hoạt động GDHN ở Trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

1.3.1. Mục đích, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông

1.3.1.1. Mục đích của giáo dục hướng nghiệp

1.3.1.2. Chức năng của giáo dục hướng nghiệp

1.3.2. Nguyên tắc hướng nghiệp cho học sinh THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

1.3.2.1. Nguyên tắc đảm bảo tính giáo dục

1.3.2.2. Nguyên tắc đảm bảo tính giáo dục kỹ thuật tổng hợp trong GDHN

1.3.2.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và đồng bộ trong giáo dục hướng nghiệp

1.3.2.4. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn của quá trình GDHN

1.3.3. Nhiệm vụ hướng nghiệp cho học sinh THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

- Giáo dục thái độ lao động và ý thức đúng đắn với nghề nghiệp.
- Tổ chức cho học sinh làm quen với một số nghề phổ biến trong xã hội và các nghề truyền thống của từng địa phương.
- Tìm hiểu năng khiếu, khuynh hướng nghề nghiệp của từng học sinh để khuyến khích, hướng dẫn và bồi dưỡng khả năng nghề nghiệp thích hợp nhất.
- Động viên học sinh đi vào những nghề, những nơi đang cần lao động trẻ tuổi có văn hóa.

1.3.4. Đặc điểm GDHN THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

Thực chất của hướng nghiệp không phải là sự quyết định nghề mà là giúp các em có được những hiểu biết cần thiết về bản thân, về thế giới nghề nghiệp xung quanh, về những yếu tố ảnh hưởng/tác động tới bản thân trong việc chọn nghề để lựa chọn nghề phù hợp và giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa cá nhân với nghề, giữa cá nhân với xã hội. Hướng nghiệp là giáo dục sự lựa chọn nghề một cách có chủ đích nhằm đảm bảo cho các em hạnh phúc trong lao động nghề nghiệp, lao động đạt hiệu suất cao và cống hiến được nhiều nhất cho xã hội. Hướng nghiệp không chỉ được thực hiện trong nhà

trường bởi các thầy, cô giáo mà hướng nghiệp được tiến hành tại gia đình và cộng đồng với sự tác động, hỗ trợ của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là cha mẹ HS.

1.3.5. Đặc điểm tâm sinh lý học tập của học sinh lớp 10 THPT

1.3.6. GDHN theo hướng nhận thức năng lực nghề cho học sinh

Học sinh THPT đã xuất hiện rõ nhu cầu lựa chọn vị trí xã hội cho bản thân trong tương lai và các phương thức đạt tới vị trí xã hội ấy. Các em đã nhận thức được rằng, cuộc sống trong tương lai phụ thuộc rất lớn vào việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp hay không.

1.3.7. Phương pháp giáo dục hướng nghiệp

1.3.7.1. Phương pháp tích lũy kinh nghiệm

1.3.7.2. Học nghề phổ thông

1.3.7.3. Tham gia hoạt động trải nghiệm

1.3.7.4. Tìm hiểu thông tin nghề nghiệp

1.3.7.5. Tư vấn hướng nghiệp

1.3.8. Phương tiện giáo dục hướng nghiệp

1.3.8.1. Về tài liệu và nguồn thông tin

1.3.8.2. Về thiết bị máy móc và đồ dùng phục vụ GDHN

1.4. Nội dung QLGDHN ở Trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

1.4.1. Quản lý việc xây dựng chương trình, kế hoạch HDGDHN ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

- Yêu cầu tổ, bộ môn lập chương trình, kế hoạch HDGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cụ thể của học kỳ, năm học.

- Tổ chức theo dõi việc thực hiện chương trình từng tuần, tháng, học kỳ, cả năm.

- Trên cơ sở chương trình, kế hoạch HDGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp chung, Tổ và các bộ phận khác triển khai lập kế hoạch quản lý công tác GDHN riêng cho đơn vị mình.

- Căn cứ vào kế hoạch đã lập, Tổ trưởng theo dõi, giám sát việc thực hiện các khâu, các nội dung GDHN theo yêu cầu, nhiệm vụ được phân công.

1.4.2. Quản lý nội dung HDGDHN ở Trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

+ Thông tin về phương hướng phát triển kinh tế- xã hội.

+ Thông tin về các nhóm ngành, nhóm nghề và nghề cụ thể.

+ Thông tin về thị trường lao động.

+ Thông tin về đào tạo của các nhà trường.

+ Thông tin về hứng thú, năng lực, hoàn cảnh gia đình HS, về cơ sở

khoa học để giúp các em chọn nghề phù hợp.

1.4.3. Quản lý tổ chức HĐGDHN ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

- Thành lập Ban chỉ đạo (BCĐ) GDHN.
- Phát triển nguồn nhân lực: Thể hiện ở công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách GDHN.
- Phân công lao động hợp lý: Trong công tác quản lý các hoạt động nói chung, nguồn nhân lực là yếu tố đóng vai trò quan trọng, quyết định nhất. Nhân tố này có phát huy được hết vai trò, nhiệm vụ của mình hay không phụ thuộc phần lớn vào sự phân công việc hợp lý, vừa sức cho các thành viên.

1.4.4. Quản lý kiểm tra đánh giá HĐGDHN ở trường THPT theo hướng phát triển năng lực nghề

- Lập kế hoạch kiểm tra việc thực hiện hoạt động GDHN theo định hướng phát triển NLNN
- Xây dựng được bộ tiêu chí phục vụ cho công tác đánh giá
- Lựa chọn được phương pháp và hình thức đánh giá phù hợp cho từng nội dung, từng hoạt động, từng đối tượng
- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động GDHN ở trường THPT theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp

1.4.5. Quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GDHN theo hướng phát triển năng lực nghề

- Đội ngũ CBQL trong nhà trường
- GV chủ nhiệm, GVBM, GV làm công tác GDHN
- Các tổ chức đoàn thể xã hội Hội CMHS
- Các chuyên gia hướng nghiệp

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến QLGDHN ở Trường THPT

1.5.1. Nhận thức của CBQL, GV, phụ huynh HS về hướng nghiệp

Nhận thức là sự hiểu biết về một vấn đề nào đó của con người. Nếu có tri thức khoa học và hiểu sâu thì sẽ có tính tích cực trong hoạt động nhận thức, ngược lại thì sẽ là tính tiêu cực trong hoạt động nhận thức. Thật vậy, để HN có hiệu quả thì rất cần tới sự hiểu biết của CBQL, GV, HS và phụ huynh về công tác HN cho HS phổ thông.

CB quản lý, GV là những người làm công tác sư phạm, là người trực tiếp truyền thụ kiến thức cho HS, đồng thời cũng là nhà tư vấn cho các em có những định hướng nghề nghiệp phù hợp với chính các em. Bởi hơn ai hết, họ là những người biết rõ năng lực học tập và tính cách của HS, nên họ có thể giúp HS của mình chọn những hướng đi tương lai phù hợp với năng lực, sở

thích của các em. Vì vậy, nhận đúng đắn thức của CBQL, GV về công tác HN trong trường phổ thông sẽ giúp cho HN được thực hiện có hiệu quả.

1.5.2. Năng lực giảng dạy của GV và các lực lượng tham gia HN

Như vậy năng lực giảng dạy của GV và các lực lượng tham gia HN góp phần giúp HS tiếp thu được các kiến thức nghề nghiệp cả trên lý thuyết và thực hành nhằm có những lựa chọn đúng đắn về nghề nghiệp tương lai.

1.5.3. Năng lực học tập và tính tích cực học tập của HS

Năng lực học tập và tính tích cực học tập của học sinh là yếu tố quan trọng ảnh hưởng lớn đến công tác hướng nghiệp. Những học sinh có năng lực học tập tốt, tích cực chủ động trong học tập thì họ thường có định hướng nghề nghiệp cho mình. Còn những học sinh chưa tích cực chủ động trong học tập nhiều khi chọn nghề nghiệp lại hay phân vân vì chưa định hướng được nghề nghiệp nhiều khi chọn nghề không phải là sở thích và đam mê.

1.5.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính giúp cho các hoạt động GDHN trong trường phổ thông được diễn ra thường xuyên và hiệu quả

Yếu tố CSVC, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ hoạt động GDHN là rất quan trọng có ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động hướng nghiệp cho học sinh THPT.

Tiểu kết chương 1

Hoạt động GDHN theo định hướng phát triển năng lực được xem là GDHN định hướng vào đầu ra, nhấn mạnh người học cần đạt được mức NL như thế nào sau khi kết thúc một hoạt động hướng nghiệp. Nói cách khác, chất lượng đầu ra đóng vai trò quan trọng nhất đối với hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển NL.

Từ tổng quan nghiên cứu vấn đề quản lý hoạt động GDHN theo định hướng phát triển năng lực, các khái niệm cơ bản như: quản lý, quản lý giáo dục, hướng nghiệp, giáo dục hướng nghiệp, khái niệm nghề nghiệp. Đặc biệt nội dung quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển NL. Bên cạnh đó trong chương 1 tác giả chỉ ra được các yếu tố chủ quan, khách quan tác động đến hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển NL. Qua tìm hiểu trên sẽ là cơ sở để tiến hành điều tra, khảo sát thực trạng, đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển NL đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH TRƯỜNG THPT BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ

2.1. Khái quát đặc điểm, tình hình GDHN ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

2.2. Giới thiệu hoạt động khảo sát GDHN ở Trường THPT C Bình Lục

2.2.1. Mục tiêu khảo sát

2.2.2. Đối tượng khảo sát

2.2.3. Nội dung khảo sát

2.2.4. Phương pháp khảo sát

2.2.5. Thời gian, địa điểm khảo sát

2.3. Thực trạng HDGDHN cho học sinh Trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam

2.3.1. Số lượng học sinh

2.3.2. Chất lượng học sinh

2.3.3. Số lượng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý

Trong 3 năm học đội ngũ CBQL vẫn duy trì ổn định, đó là thuận lợi cho hoạt động giáo dục của nhà trường. Nhìn vào bảng số liệu thống kê về trình độ đào tạo ta thấy 100% CBQL có trình độ đại học. Đó là trình độ chuẩn cho hiệu trưởng trường THPT. Tuy nhiên, nhà trường cần có kế hoạch dài hạn tiếp tục nâng cao trình độ đặc biệt trình độ về quản lý cho đội ngũ CBQL trong những năm tiếp theo để đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục nói chung và đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp nói riêng.

2.3.4. Số lượng, chất lượng, cơ cấu, độ tuổi đội ngũ giáo viên

a) Số lượng chất lượng

b) Cơ cấu theo giới tính

c) Cơ cấu độ tuổi giáo viên.

2.3.5. Số lượng cán bộ quản lý giáo viên đã tham gia lớp tập huấn giáo dục hướng nghiệp.

Toàn bộ cán bộ quản lý giáo viên của nhà trường đều chưa tham gia các lớp tập huấn về giáo dục hướng nghiệp. Điều đó cho thấy khó khăn trong việc thực hiện thực hiện nội dung chương trình và phương pháp giáo dục hướng nghiệp trong giai đoạn hiện nay. Điều này đặt ra cho đội ngũ CBQL cần tham mưu với các cấp Sở GD&ĐT mở các lớp tập huấn cho CBQL chủ chốt tham gia tập huấn.

2.3.6. Thực trạng hoạt động giáo dục hướng nghiệp

2.3.6.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV, HS và PH về tầm quan trọng của GDHN

Tóm lại tỉ lệ đánh giá từ mức độ quan trọng trở lên là cao, tuy nhiên vẫn còn tỉ lệ đánh giá thấp tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp, đó là vấn đề cần tìm ra biện pháp để góp phần nâng cao hiệu quả của công tác hướng nghiệp. Đưa chất lượng giáo dục hướng nghiệp của THPTC Lục Bình nói riêng được nâng cao và chất lượng giáo dục nói chung đạt mục tiêu giáo dục được quy định trong luật giáo dục.

2.3.6.2. Thực trạng thực hiện hoạt động GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục - Hà Nam

Từ kết quả trên ta thấy: các nội dung thực hiện hoạt động GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục- Hà Nam được đánh giá mức độ cao. Tuy nhiên vẫn còn những nội dung thực hiện còn yếu.

2.3.6.3. Thực trạng nhận thức của HS về GDHN và hiệu quả của công tác này trong việc hỗ trợ định hướng nghề

Theo kết quả phỏng vấn trực tiếp với câu hỏi “Theo các em nhà trường lên tư vấn ngành nghề từ năm nào khi học trường THPT?”, có tới 70% HS cho rằng nên làm từ lớp 10. Điều này phản ánh khá rõ việc chuẩn bị chọn nghề của các em khá nghiêm túc, các em cần biết rõ các yêu cầu nghề, cấm kỵ nghề, điều kiện về hồ sơ, sức khỏe... để có định hướng cho mình khi chọn trường, chọn nghề trong tương lai.

2.3.6.4. Thực trạng cơ sở vật chất thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp của nhà trường tuy đã được đầu tư và cơ bản đảm bảo nhưng so với nhu cầu vẫn còn nhiều hạn chế. Cụ thể “Các tài liệu, sách báo phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp” tỉ lệ đánh giá đầy đủ chiếm 32,26% tuy nhiên vẫn còn 19,35% đánh giá còn thiếu.

2.4. Thực trạng quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

2.4.1. Thực trạng quản lý việc xây dựng chương trình, kế hoạch HĐGDHN ở trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

Bảng 2.13. Thực trạng việc xây dựng chương trình, kế hoạch HĐGDHN ở trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam

Nội dung chỉ đạo kiểm tra các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch GDHN của đơn vị theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp” và nội dung “Đầu năm học xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác giáo dục hướng nghiệp” được đánh giá tỉ lệ khá tốt cao chiếm lần

lượt (82,26%; 79,03%) không có ý kiến nào đánh giá là yếu. Điều đó chứng tỏ công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch kế hoạch theo hướng phát triển năng lực người học được CBQL nhà trường quan tâm. Bên cạnh những nội dung được đánh giá cao vẫn còn những nội dung có tỉ lệ yếu đó là: “Phân công tổ chuyên môn chú trọng tổ chức GDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp” và nội dung “Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn thường xuyên định kỳ dựa vào kế hoạch cụ thể giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp” tỉ lệ đánh giá thực hiện ở mức độ yếu lần lượt là (4,84%; 8,06%) điều đó chứng tỏ những nội dung này còn những hạn chế bất cập, đội ngũ CBQL nhà trường cần tìm hiểu nguyên nhân và đề ra biện pháp để khắc phục.

2.4.2. Thực trạng quản lý thực hiện nội dung, nhiệm vụ HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

Bảng 2.14. Thực trạng quản lý thực hiện nội dung, nhiệm vụ HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

TT	Nội dung thực hiện	Mức độ thực hiện							
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Cung cấp thông tin về nghề nghiệp, tổ chức tuyên truyền cho học sinh hiểu rõ nghề nghiệp có sẵn tại địa phương	15	24,19	17	27,42	27	43,55	2	3,23
2	Cung cấp thông tin về các trường ĐH, CĐ, TCCN, các doang nghiệp	24	38,71	28	45,16	10	16,13	0	0
3	Giúp HS tìm hiểu bản thân để hiểu về năng lực giúp các em có định hướng về nghề nghiệp phù hợp trong tương lai.	14	22,58	17	27,42	25	40,32	6	9,68
4	Cung cấp thông tin về định hướng phát triển	21	33,87	27	43,55	10	16,13	4	6,45

	KT-XH								
5	Cung cấp thông tin về thị trường lao động	16	25,8 1	20	32,2 6	21	33,8 7	5	8,06
6	Tư vấn nghề cho học sinh ngay từ khi bước chân vào THPT	18	29,0 3	24	38,7 1	12	19,3 6	8	12,90
7	Cung cấp thông tin về những trường hợp những người không học ĐH những vẫn thành đạt	13	20,9 7	15	24,1 9	23	37,1 0	11	17,74
8	Động viên hướng dẫn HS đi vào những ngành, nghề những nơi đang cần lao động trẻ tuổi có năng lực	15	24,1 9	19	30,6 4	26	41,9 4	2	3,23

Qua bảng tổng kết trên ta thấy, nội dung cung cấp thông tin về thị trường lao động có tỉ lệ đánh giá yếu chiếm 8,06%. Đây có lẽ là điểm yếu hiện nay ở các trường THPT nói chung và trường THPT C Bình Lục nói riêng. Có lẽ điểm yếu này hiện nay đã dần được khắc phục nhờ đa dạng của thông tin hiện nay, nhờ mạng thông tin bùng nổ. Tuy nhiên, CBQL nhà trường cần có kế hoạch cập nhập thường xuyên để tư vấn cho học sinh một cách khoa học.

2.4.3. Thực trạng quản lý tổ chức HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

2.4.3.1. Thực trạng về quản lý các hoạt động hướng nghiệp

Mức độ tổ chức các HĐGDHN cho học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp ở trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam được thể hiện thông qua sự đánh giá của cán bộ quản lý như sau: 01 ý kiến đánh giá rằng các HĐGDHN được tổ chức với mức độ thường xuyên chiếm 33,33%; 02 ý kiến đánh giá với mức độ ít thường xuyên chiếm 66,67%; 0 có ý kiến đánh giá với mức độ rất thường xuyên và mức độ không làm. Khi hỏi 59 tổ trưởng chuyên môn, giáo viên ta thấy, có 20 giáo viên trả lời các HĐGDHN được tổ chức với mức độ thường xuyên chiếm 33,90% và có 39 người đánh giá HĐGDHN được tổ chức với mức độ thường xuyên chiếm 66,1%. Tuy hai đối tượng đánh giá ở mức độ tổ chức các HĐGDHN trong trường khác nhau, nhưng tựu chung lại nhưng chiếm phần lớn ý kiến là các HĐGDHN được tổ chức với mức độ ít thường xuyên đã chứng tỏ tới sự quan tâm của CBQL tới

GDHN và có sự giám sát, quản lý thường xuyên của CBQL nhà trường còn hạn chế.

2.4.3.2. Thực trạng về quản lý hướng nghiệp thông qua dạy học các môn học

Mức độ lồng ghép giáo dục hướng nghiệp qua dạy học các môn học được các ý kiến đánh giá ở mức độ thường xuyên chiếm 64,41% (ý kiến GV) 66,67% (ý kiến của CBQL) điều đó cho thấy, đội ngũ CBQL, GV đã quan tâm đến hoạt động giáo dục hướng nghiệp thông qua dạy học các môn. Tuy nhiên vẫn còn 33,33%-35,59% đánh giá ít thường xuyên. Đa số HS thích các nội dung lồng ghép GDHN trong các môn học chiếm tỉ lệ 79,17%; không thích chiếm 12,5%; không quan tâm chiếm 8,33%.

2.4.3.3. Thực trạng về quản lý hướng nghiệp thông qua hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Qua bảng tổng hợp trên, ta thấy có 66,67% đánh giá là thường xuyên tham gia các buổi sinh hoạt hướng nghiệp do nhà trường tổ chức. Tuy nhiên, tỉ lệ đánh giá ít thường xuyên chiếm 29,17% đặc biệt vẫn còn 4,16% không tham gia. Điều đó, đặt ra cho các nhà quản lý nhà trường cần phải tìm hiểu nguyên nhân để ra các biện pháp khắc phục những bất cập trên.

2.4.3.4. Thực trạng về quản lý hướng nghiệp thông qua lao động sản xuất và dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục theo hướng tiếp cận nghề

Số học sinh tham gia các hoạt động lao động sản xuất chiếm 58,33%, ít tham gia chiếm tỉ lệ 37,5% và không tham gia chiếm 3,33%. Từ đó ta thấy, nhà trường đã quan tâm đến hướng nghiệp thông qua lao động sản xuất. Tuy nhiên mức độ mang lại hiệu quả thực sự chưa cao. Trao đổi với ban giám hiệu ta thấy: Lao động sản xuất có thể tiến hành trong cơ sở sản xuất, trong vườn trường. Lao động sản xuất là điều kiện giúp HS thử sức vào những nghề nghiệp nhất định để từ đó thấy rõ năng lực của mình. Tuy nhiên, Trường THPT C Bình Lục là một trường nằm ở vùng nông thôn nên các hoạt động lao động sản xuất chỉ diễn ra tại vườn trường với những hoạt động mang tính chất lao động ít gắn với định hướng nghề dưới sự quản lý của GV chủ nhiệm.

2.4.3.5. Thực trạng về quản lý HN thông qua hoạt động trải nghiệm

Các hình thức học sinh thích nhất đó là “Tổ chức cho HS tham gia các trò chơi HN” “Tham gia các câu lạc bộ hướng nghiệp” “Tham quan trực tiếp cơ sở sản xuất, xí nghiệp, các làng nghề thủ công tại đại phương” chiếm tỉ lệ lần lượt là (29,17%; 25,83%; 20,83%). Điều này đội ngũ cán bộ quản lý cần quan tâm tiếp tục phát huy và đầu tư cho các hình thức này góp phần nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục hướng nghiệp.

2.4.4. Thực trạng quản lý kiểm tra đánh giá HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

Chúng tôi tiến hành khảo sát (Phụ lục 3) về kiểm tra đánh giá HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp. Nhằm tìm ra những bất cập hạn chế, từ đó đưa ra biện pháp để hạn chế những bất cập góp phần nâng cao hiệu quả GDHN.

Bảng 2.23. Tổng hợp ý kiến đánh giá quản lý kiểm tra đánh giá HĐGDHN ở Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

TT	Nội dung thực hiện	Mức độ đánh giá							
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
1	Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp	25	40,32	27	43,54	10	16,13	0	0
2	Xây dựng kế hoạch đổi mới hình thức kiểm tra giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp	18	29,03	21	33,87	20	32,26	3	4,84
3	Đánh giá mọi thời điểm của quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp	15	24,19	19	30,65	22	35,48	6	9,68
4	Xây dựng nội dung đánh giá quy chuẩn theo các mức độ phát triển năng lực của người học	19	30,65	25	40,32	16	25,81	2	3,22
5	Xây dựng được hệ thống các bài tập trong các tình huống bối cảnh thực tế	12	19,35	16	25,81	24	38,71	10	16,13

Qua bảng 2.23. ta có nhận xét như sau: Nội dung “Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp” được đánh giá khá tốt ở mức độ cao nhất chiếm tỉ lệ 85,86% không có ý kiến nào đánh giá là yếu. Hai nội dung được đánh giá khá, tốt đó là: “Xây dựng nội dung đánh giá quy chuẩn theo các mức độ phát triển năng lực của người học”; “Xây dựng kế hoạch đổi mới hình thức kiểm tra giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp” chiếm tỉ lệ lần lượt là (70,97%; 62,9%). Tuy nhiên vẫn còn tỉ lệ trung bình chiếm (25,81%;32,26%) đặc biệt tỉ lệ yếu còn chiếm (3,22%; 4,84%) điều đó đặt ra cho các nhà quản lý cần tìm nguyên nhân để ra biện pháp khắc phục.

2.2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

Bảng 2.2.4. Tổng hợp ý kiến đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ 1		Mức độ 2		Mức độ 3		Mức độ 4	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nhận thức của CBQL, GV, phụ huynh HS về hướng nghiệp	47	75,81	10	16,13	5	8,06	0	0
Năng lực giảng dạy của GV và các lực lượng tham gia HN	36	58,06	15	24,19	9	14,52	2	3,23
Năng lực học tập và tính tích cực học tập của HS	26	41,94	21	33,87	10	16,13	5	8,06
Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính giúp cho các	34	54,84	18	29,03	8	12,90	2	3,23

hoạt động GDHN trong trường phổ thông được diễn ra thường xuyên và hiệu quả								
---	--	--	--	--	--	--	--	--

(Mức độ 1: Nhiều, Mức độ 2: Bình thường, Mức độ 3: Ít, Mức độ 4: Không ảnh hưởng)

2.5. Đánh giá thực trạng quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

2.5.1. Ưu điểm

Các đối tượng được khảo sát đều đánh giá tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp là quan trọng và rất quan trọng. Cụ thể: 100% cán bộ quản lý đánh giá hoạt động giáo dục hướng nghiệp là quan trọng và rất quan trọng. Đội ngũ GV đánh giá giáo dục hướng nghiệp quan trọng và rất quan trọng chiếm tới 96,61%.

Quản lý thực hiện các nội dung, hình thức GDHN cho HS ngày càng phong phú và đa dạng góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của nhà trường.

Quản lý giáo dục hướng nghiệp đã từng bước dịch chuyển, đổi mới và nội dung, hình thức, thực hiện nghiêm túc chương trình GDHN đối với các lớp 10, phù hợp với yêu cầu của chương trình giáo dục THPT hiện nay và đã cập nhật được phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để đưa các môn dạy nghề phổ thông vào chương trình học nghề phù hợp với địa phương nơi trường đóng.

Công tác chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp.

Hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo hình thức trải nghiệm được GV sử dụng và đã được học sinh đánh giá cao.

2.5.2. Hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm vẫn còn tồn tại một số nhược điểm như sau:

Trình độ, năng lực để quản lý và thực hiện GDHN cho học sinh của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên còn hạn chế.

Còn một số GV, PH, HS có những nhận thức chưa đủ về vai trò tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp đối với tương lai của các em học sinh sau này.

Việc cung cấp thông tin về thị trường lao động của nhà trường hiện nay còn nhiều bất cập, trang thiết bị đầy đủ nhưng việc cung cấp thông tin, đặc biệt nhu cầu của thị trường lao động thì đội ngũ CBQL chưa quan tâm. Cụ thể có tới 8,06% đánh giá yếu ở nội dung này

Các hình thức kiểm tra đánh giá hoạt động hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp còn nhiều bất cập.

Do kinh phí có hạn do đó, một số hình thức trải nghiệm chưa được thực hiện thường xuyên.

CSVC phục vụ công tác GDHN còn thiếu thốn, kinh phí phụ thuộc vào nguồn Ngân sách Nhà nước nên còn eo hẹp, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu học tập và giảng dạy trong nhà trường.

Trong nhà trường, phương pháp, nội dung hình thức GDHN còn chưa thực sự phù hợp, công tác tập huấn cho giáo viên cũng như biên soạn tài liệu sử dụng trong dạy và học GDHN còn gặp nhiều khó khăn, chưa có những hướng dẫn cụ thể nên chất lượng của GDHN còn thấp.

Các cán bộ, giáo viên có trách nhiệm làm nhiệm vụ GDHN còn chưa làm tốt công tác này, chưa chú trọng GDHN cho học sinh.

Hạn chế cơ bản của hướng nghiệp hiện nay là hầu hết giáo viên giảng dạy đều là kiêm nhiệm và thời lượng dành cho hướng nghiệp ít đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hướng nghiệp cho học sinh.

2.5.3. Nguyên nhân hạn chế

Tư duy đổi mới chậm thay đổi, chưa có nhìn tổng thể về ý nghĩa của giáo dục hướng nghiệp.

Đội ngũ CBQL chưa tâm huyết hoạt động hướng nghiệp, chưa tham mưu các cấp có thẩm quyền điều tra nghiên cứu thị trường trong những năm tới.

Hiện nay chương trình giáo dục tổng thể mới được triển khai, do đó dạy học nói chung theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp mới, dẫn tới chưa có kinh nghiệm trong công tác đổi mới kiểm tra đánh giá.

Hiện nay, kinh phí đầu tư cho các hoạt động giáo dục hướng nghiệp chưa cụ thể, chưa có văn bản nào chỉ đạo cụ thể kinh phí cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

Do nhà trường chưa thực sự khai thác được những ưu thế của mình về GDHN thông qua các môn học và năng lực của đội ngũ giáo viên trong trường.

Công tác xã hội hoá của nhà trường còn chưa được làm tốt.

Tiểu kết chương 2

Kết quả khảo sát về quản lý giáo dục hướng nghiệp cho thấy các nhà quản lý đã có một số biện pháp thực tế. Tuy nhiên kết quả thực hiện còn hạn chế, chưa có biện pháp thiết thực và thực sự lôi cuốn vào giáo dục hướng nghiệp.

Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến việc quản lý giáo dục hướng nghiệp. Trong đó, chính sách quản lý, năng lực của CBQL, GV về giáo dục hướng nghiệp, nội dung hình thức tổ chức GDHN, các hoạt động lồng ghép GDHN vào các môn học....

Vì vậy, việc tìm ra những biện pháp quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp là vấn đề quan trọng, có tính lâu dài đối với sự phát triển bền vững và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

CHƯƠNG III: BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPTC BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ

3.1. Định hướng HĐGDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam

3.2. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực nghề

3.2.1. Nguyên tắc đảm bảo tính pháp lý

3.2.2. Đảm bảo tính khả thi

3.2.3. Đảm bảo tính đồng bộ trong quá trình quản lý HĐGDHN

3.2.4. Đảm bảo tính hiệu quả

3.3. Các biện pháp quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

3.3.1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HĐGDHN cho học sinh lớp 10 THPT theo hướng phát triển năng lực nghề.

3.3.1.1. Mục đích của biện pháp

Nâng cao năng lực nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên về tầm quan trọng của hoạt động quản lý giáo dục hướng nghiệp và ảnh hưởng của nó đến chất lượng giáo dục toàn diện trong giai đoạn hiện nay.

3.3.1.2. Nội dung biện pháp

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ quản lý về hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh Trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam

3.3.1.3. Cách thức thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng tổ chức các buổi hội thảo xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần Nghị Quyết 29/NQ-TW và Nghị quyết 88/2014/QH13 đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông

3.3.1.4. Điều kiện đảm bảo thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng nhà trường dựa vào kế hoạch chung của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch riêng cho trường mình, tuyên truyền vận động nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức trong nhà trường, thực hiện đầy đủ có hiệu quả các đợt học tập chính trị, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức Giáo dục hướng nghiệp là một bộ phận của nội dung giáo dục toàn diện đã được xác định trong Luật Giáo dục

3.3.2. Tăng cường công tác giám sát các hoạt động chính khóa và ngoại khóa trong GDHN cho học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực nghề

3.3.2.1. Mục tiêu biện pháp

Biện pháp này giúp các nhà quản lý giám sát và đánh giá việc thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng năng lực nghề nghiệp trong nhà trường một cách khoa học, nghiêm túc và linh hoạt phù hợp với thực tiễn hoạt động giáo dục chung trong trường học nhờ dựa vào tự giám sát và đánh giá của Ban chỉ đạo giáo dục hướng nghiệp cũng như của mọi thành viên trong nhà trường.

3.3.2.2. Nội dung biện pháp

Trong quản lý nhà trường, giám sát và đánh giá toàn diện mọi hoạt động là công việc diễn ra thường xuyên, trong đó có hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

3.3.2.3. Cách thức thực hiện biện pháp

Về hình thức, có thể là kiểm tra nội bộ hoặc kết hợp với các đợt kiểm tra, thanh tra của Ban chỉ đạo giáo dục hướng nghiệp của Sở Giáo dục và Đào tạo. Dù với hình thức nào, giám sát, kiểm tra kịp thời và thường xuyên như thế, hiệu trưởng sẽ nắm bắt được thực trạng công tác giáo dục hướng nghiệp trong trường, có biện pháp xử lý, giải quyết những hiện tượng bất ổn mới nảy sinh, hoặc phát huy những nhân tố tích cực mới xuất hiện.

3.3.2.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Nhà trường có qui chế, qui định về giám sát, đánh giá, về hoạt động của Ban chỉ đạo giáo dục hướng nghiệp và các thành viên khác tham gia công tác hướng nghiệp, gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỉ luật.

3.3.3. Tăng cường công tác đánh giá kiểm tra, đánh giá các HĐGDHN theo hướng phát huy năng lực, sáng tạo, tự chủ của học sinh

3.3.3.1. Mục tiêu biện pháp

Kiểm tra đánh giá các hoạt động hướng nghiệp nhằm đánh giá đầy đủ và chính xác được các kết quả GDHN. Ngoài ra còn phát hiện được những thiếu sót và tồn tại trong hoạt động GDHN để khắc phục nhằm nâng cao chất hiệu quả giáo dục hướng nghiệp. Kiểm tra đánh giá chính xác sẽ kích thích được mọi người nỗ lực phấn đấu vươn lên và hạn chế những thiếu sót của cá nhân tập thể.

3.3.3.2. Nội dung biện pháp

Kiểm tra và đánh giá là các kỹ năng cần thiết của hiệu trưởng nhằm giám sát hoạt động và nắm bắt thông tin một cách chính xác nhất. Đánh giá là quá trình so sánh hiệu quả thực tế đạt được so với mục tiêu đề ra để phát hiện những ưu điểm, hạn chế ở các khâu, các quá trình của mọi hoạt động giáo dục.

3.3.3.3. Cách thức thực hiện biện pháp.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra một cách toàn diện, chi tiết, cụ thể rõ ràng. Thông báo công khai cho giáo viên và học sinh biết rõ nội dung cần kiểm tra đánh giá. Trong kế hoạch phải nêu rõ nội dung, hình thức và

phương pháp kiểm tra. Phổ biến kỹ nội dung công tác KT, ĐG của Sở GD&ĐT đối với trường, với giáo viên và học sinh trong năm học.

3.3.3.4. Điều kiện thực hiện

Hiệu trưởng chỉ đạo kiểm tra đánh giá khách quan, công bằng dựa vào các tiêu chí cụ thể.

3.3.4. Tích cực phối hợp với các lực lượng liên quan trong GDHN

3.3.4.1. Mục tiêu biện pháp

Biện pháp này có mục tiêu là tạo sự đồng thuận, phối hợp với phụ huynh học sinh và các lực lượng GD khác để họ hiểu, hỗ trợ trong việc tổ chức hoạt động GDHN cho học sinh, tạo sức mạnh tổng hợp, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả GDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp.

3.3.4.2. Nội dung biện pháp

Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường đẩy mạnh hoạt động GDHN trong mọi góc độ, sâu sát với thực tế các ngành nghề hơn nữa.

3.3.4.3. Cách thực thực hiện biện pháp

Đối với tổ chức các đoàn thể trong nhà trường

Đối với cha mẹ học sinh

3.2.5.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Hiệu trưởng phải xây dựng quy chế phối hợp các hoạt động giữa NT và CMHS, các lực lượng giáo dục một cách rõ ràng. Tránh trường hợp lạm dụng hình thức hỗ trợ vật chất của CMHS vào việc đẩy hoạt động của nhà trường chạy theo bệnh thành tích, đi lệch mục tiêu GD hướng nghiệp.

3.3.5. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất phục vụ HĐGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề

3.3.5.1. Mục tiêu biện pháp

Mọi hoạt động trong nhà trường không thể thiếu được sự tham gia hỗ trợ của cơ sở vật chất, nếu cơ sở vật chất đầy đủ đáp ứng được các yêu cầu của hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp thì hoạt động sẽ mang lại hiệu quả tích cực góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong gian đoạn hiện nay.

3.3.5.2. Nội dung biện pháp

Khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo quản tốt nguồn lực cơ sở vật chất, các phương tiện, tài liệu, tiết kiệm tài chính của đơn vị phục vụ cho các hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Mua bổ sung thiết bị đồ dùng phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động GDHN hàng năm.

3.3.5.3. Cách thức thực hiện biện pháp

Thường xuyên kiểm kê, kiểm tra cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp của nhà trường.

3.3.5.4. Điều kiện thực hiện biện pháp.

Hiệu trưởng chỉ đạo bảo quản và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dùng cho công tác hướng nghiệp; tích cực tham mưu với các cấp, ngành tiếp tục tăng cường đầu tư; làm tốt công tác xã hội hóa công tác hướng nghiệp.

3.4. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Theo phân tích trên, mỗi một biện pháp đều giữ một vị trí và vai trò quan trọng riêng. Tuy vậy, các biện pháp lại có mối quan hệ hữu cơ với nhau. Khi các biện pháp hợp lại tạo nên sự thống nhất có tác động qua lại với nhau, tương tác hỗ trợ nhau tạo nên động lực thúc đẩy hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 Trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề.

3.5. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý HĐGDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề

3.5.1. Giới thiệu về khảo nghiệm

3.5.2. Kết quả khảo nghiệm

Bảng 3.1. Đánh giá tính cần thiết của các biện pháp quản lý hoạt động quản lý GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

TT	Tên các biện pháp	Mức độ cần thiết						Điểm trung bình	Thứ bậc
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HĐGDHN cho học sinh lớp 10 THPT theo hướng phát triển năng lực nghề.	30	60	20	40	0	0	2,6	5
2	Tăng cường công tác giám sát hoạt động chính khóa và ngoại khóa trong GDHN cho học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp.	32	64	18	36	0	0	2,64	4

3	Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các HĐGDHN theo hướng phát huy năng lực, sáng tạo, tự chủ của học sinh.	35	70	15	30	0	0	2,7	2
4	Tích cực phối hợp với các lực lượng liên quan trong GDHN	33	66	17	34	0	0	2,66	3
5	Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho HĐGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề.	37	74	13	26	0	0	2,74	1

3.5.2.2. Tính khả thi của các biện pháp quản lý

Bảng 3.2. Đánh giá tính khả thi của các biện pháp quản lý hoạt động hoạt động quản lý GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam

TT	Tên các biện pháp	Tính khả thi						Điểm trung bình	Thứ bậc
		Rất khả thi		Khả thi		Không khả thi			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HĐGDHN cho học sinh lớp 10 THPT theo hướng phát triển năng lực nghề	28	56	22	44	0	0	2,56	5
2	Tăng cường công tác giám sát hoạt động chính khóa và ngoại khóa trong GDHN cho học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp.	30	60	20	40	0	0	2,6	4
3	Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các HĐGDHN theo hướng	33	66	17	34	0	0	2,66	2

	phát huy năng lực, sáng tạo, tự chủ của học sinh.								
4	Tích cực phối hợp với các lực lượng liên quan trong GDHN	31	62	19	38	0	0	2,62	3
5	Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho HĐGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề.	34	68	16	32	0	0	2,68	1

Từ kết quả khảo nghiệm trên cho thấy, Cán bộ quản lý, giảng viên, cán được hỏi đều đánh giá cao tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp mà tác giả đề xuất. Cụ thể: 100% các ý kiến đều cho rằng việc áp dụng các hoạt động quản lý GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam mà tác giả đề xuất đều cần thiết và có tính khả thi cũng được đánh giá cao.

Tiểu kết chương 3

Để góp phần nâng cao hoạt động GDHN cho học sinh lớp 10 THPTC Bình Lục theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp Tác giả luận văn đã đề xuất 5 biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục gồm có: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HĐGDHN cho học sinh lớp 10 THPT theo hướng phát triển năng lực nghề; Tăng cường công tác giám sát hoạt động chính khóa và ngoại khóa trong GDHN cho học sinh lớp 10; Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các HĐGDHN theo hướng phát huy năng lực, sáng tạo, tự chủ của học sinh; Tích cực phối hợp với các lực lượng liên quan trong GDHN; Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho HĐGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề.

Các biện pháp đã được tác giả tổ chức thăm dò, phân tích đánh giá một cách khách quan. Kết quả thăm dò ý kiến cho thấy các biện pháp đưa ra là khả thi và cần thiết, đáp ứng được giả thuyết khoa học đã nêu ra trong luận văn.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Củng cố và đẩy mạnh công tác hướng nghiệp cho học sinh THPT đang là một nhiệm vụ cấp bách không của riêng ngành GD&ĐT mà còn là vấn đề cấp thiết của toàn xã hội. Để giáo dục hướng nghiệp thực sự là công tác thiết thực, có ý nghĩa đối với học sinh, trước hết cần nhìn nhận, đánh giá nghiêm túc tầm quan trọng của công tác này, từ đó có những biện pháp điều chỉnh phù hợp trong nhận thức và hành động. Theo đó, công tác hướng nghiệp cho học sinh phải là hoạt động thường xuyên, liên tục, được tiến hành sớm. Đối tượng hướng tới là học sinh các lớp cuối bậc THCS và đầu lớp 10 THPT để dần hình thành ý thức về việc lập nghiệp trong tương lai chứ không nhất thiết phải chờ đến các lớp cuối bậc THPT, càng không nên chỉ thực hiện chiếu lệ trước khi học sinh đăng kí dự thi.

Thực tế GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPTC Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp đã đạt được những thành tựu nhất định. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như: CBQL, GV, Phụ huynh và học sinh nhận thức còn hạn chế, nguồn tài chính phụ thuộc hoàn toàn vào ngân sách nhà nước, chưa huy động được nguồn nhân lực, vật lực của xã hội do đó CSVN, trang thiết bị, sách giáo khoa, tài liệu phục vụ cho GDHN còn nhiều hạn chế. GV chưa đủ điều kiện để cập nhật thông tin qua mạng internet. Sự phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường chưa chặt chẽ. Công tác kiểm tra đánh giá chưa có kế hoạch cụ thể và chưa đưa ra kiến nghị sâu sắc để hoạt động đó hiệu quả hơn.

Từ thực trạng quản lý giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trường THPTC Bình Lục- Hà Nam cho thấy việc xây dựng hệ thống các biện pháp giáo dục hướng nghiệp là hết sức cần thiết để nâng cao hiệu quả của giáo dục hướng nghiệp trong gian đoạn thực hiện Nghị quyết Số: 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được hội nghị trung ương 8 (khóa XI) thông

qua và Nghị quyết 88/2014/QH13 về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông do Quốc hội Ban hành.

Trên cơ sở nghiên cứu cơ sở lý luận, hệ thống hóa các khái niệm liên quan đến nội dung nghiên cứu. Cùng với việc phân tích, đánh giá thực tiễn quản lý GDHN cho học sinh lớp 10 trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp. Tác giả luận văn đã đề xuất 5 biện pháp quản lý GDHN của Hiệu trưởng trường THPT có thể đáp ứng được nhu cầu cần đổi mới quản lý GDHN trong giai đoạn hiện nay. Các biện pháp đó là: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HĐGDHN cho học sinh lớp 10 THPT theo hướng phát triển năng lực nghề; Tăng cường công tác giám sát hoạt động chính khóa và ngoại khóa trong GDHN cho học sinh lớp 10; Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các HĐGDHN theo hướng phát huy năng lực, sáng tạo, tự chủ của học sinh; Tích cực phối hợp với các lực lượng liên quan trong GDHN; Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho HĐGDHN theo định hướng phát triển năng lực nghề.

Với 05 biện pháp đã được đưa ra tác giả luận văn đã tiến hành khảo nghiệm, phân tích đánh giá khách quan. Kết quả khảo nghiệm cho thấy các biện pháp đề ra đều có tính khả thi cao và được đồng thuận từ cơ sở.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Nam

Tham mưu với Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm triển khai đào tạo giáo viên chuyên trách làm công tác giáo dục hướng nghiệp.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác giáo dục hướng nghiệp và có kiểm tra đánh giá nghiêm túc các buổi bồi dưỡng tập huấn.

Tăng cường CSVC cho GDHN, có văn bản hướng dẫn cụ thể về kinh phí chi cho công tác GDHN.

2.2. Đối với trường THPT C Bình Lục, tỉnh Hà Nam

Thành lập ban chỉ đạo công tác giáo dục hướng nghiệp, có quy chế và kế hoạch làm việc rõ ràng.

BGH tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng về giáo dục hướng nghiệp

Tăng cường phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp đóng trên địa bàn tỉnh trong công tác hướng nghiệp cho HS.